

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Kiểm tra học sinh kiến thức về
- Tạo đầu trang, chân trang cho văn bản.
 - Định dạng nâng cao cho trang chiếu.
 - Sử dụng bản mẫu tạo bài trình chiếu.

2. Năng lực

- Xử lý thông tin, ghi nhớ thông tin, trình bày thông tin, vận dụng kiến thức vào thực tế

3. Phẩm chất

- Trung thực, trách nhiệm, chủ động trong học tập
- Nâng cao ý thức tự giác trong giờ kiểm tra

II. MA TRẬN

Mạch kiến thức	Năng lực	CẤP ĐỘ TƯ DUY								
		Phần I Trắc nghiệm nhiều lựa chọn			Phần II Trắc nghiệm đúng sai			Phần III Tự luận		
		Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
Ứng dụng tin học	Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào học và tự học	6	3	2		4				1
	Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông	6	1	2		4			1	
Tổng lệnh hỏi		12	4	4	0	8	0	0	1	1
		20			8			2		

III. BẢNG ĐẶC TẢ (đính kèm trang sau)

IV. ĐỀ THI (đính kèm trang sau)

V. HƯỚNG DẪN CHẤM (đính kèm trang sau)

III. BẢNG ĐẶC TẢ

Mạch kiến thức	Nội dung chính	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng lệnh hỏi	Tổng điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
Ứng dụng tin học	Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào học và tự học	Nhận biết: Nêu được các thao tác: đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang. Chọn đặt được màu sắc, cỡ chữ hài hoà và hợp lí với nội dung. Thông hiểu: Biết các thao tác để định dạng, thêm dấu trang để tạo ra bài trình chiếu. Thực hiện được thao tác đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang Vận dụng: Tạo ra được các sản phẩm số phục vụ học tập, giao lưu và trao đổi thông tin nhờ khai thác phần mềm ứng dụng	I.1,3,4,5,6,7	I.14,15,16 II. 1a,1b 1c,1d	I.8,13 III.1	16	5,75đ
	Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông	Nhận biết: Nêu được khái niệm và chức năng của bản mẫu trong phần mềm trình chiếu. Thông hiểu: Biết các thao tác để sử dụng và chỉnh sửa bản mẫu có sẵn (template) để tạo ra bài trình chiếu. Biết cách đưa vào trong trang chiếu đường dẫn đến video hay tài liệu khác. Vận dụng: Tôn trọng bản quyền khi sử dụng, trích dẫn video, tài liệu đưa vào trong trang chiếu đường dẫn đến video hay tài liệu khác	I.2,9,10,11,12,17	I.20 II. 2a,2b, 2c,2d III.2	I.18,19	14	4,25đ
		Tổng	12	13	5	30	10đ
		Tổng điểm	3 điểm	4 điểm	3 điểm	10 điểm	10 điểm
		Tỉ lệ %	30%	40%	30%	100%	100%

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án

Câu 1. Làm thế nào để thêm ngày tháng vào đầu trang văn bản?

- A. Sử dụng tính năng Header & Footer trong trình xử lý văn bản
- B. Sử dụng tính năng chèn bảng vào đầu trang
- C. Sử dụng tính năng chèn hình ảnh vào đầu trang
- D. Sử dụng tính năng chèn video vào đầu trang

Câu 2. Có thể tạo đầu trang văn bản khác nhau cho từng trang không?

- A. Chỉ có thể tạo đầu trang văn bản khác nhau cho từng đoạn văn
- B. Không
- C. Chỉ có thể tạo một đầu trang duy nhất cho toàn bộ văn bản
- D. Có

Câu 3. Làm thế nào để thêm tiêu đề và phần mở đầu vào đầu trang văn bản?

- A. Sử dụng tính năng Header và Footer trong chương trình soạn thảo văn bản.
- B. Sử dụng tính năng chèn bảng biểu vào đầu trang.
- C. Sử dụng tính năng chèn video vào đầu trang.
- D. Sử dụng tính năng chèn hình ảnh vào đầu trang.

Câu 4. Mỗi trang chiếu thường có:

- A. Đầu trang và chân trang
- B. Tiêu đề trang và nội dung trang chiếu
- C. Đầu trang và thân trang
- D. Thân trang và chân trang

Câu 5. Khi trình chiếu nội dung của mỗi trang chiếu:

- A. Bắt buộc phải có 2 hiệu ứng âm thanh trở lên.
- B. Tùy theo nội dung thể hiện để chọn âm thanh cho phù hợp.
- C. Bắt buộc phải có 1 hiệu ứng âm thanh đi kèm.
- D. Tuyệt đối không nên sử dụng hiệu ứng âm thanh.

Câu 6. Nội dung trên trang chiếu có thể là:

- A. Văn bản, hình ảnh, âm thanh
- B. Biểu đồ, trang vẽ, ca khúc
- C. Biểu đồ, văn bản, âm thanh
- D. Văn bản, hình ảnh, biểu đồ, âm thanh, đoạn phim ...

Câu 7. Để trình chiếu từ trang đầu ta ấn phím sau đây trên bàn phím:

- A. F5
- B. Insert
- C. Ctrl+F4.
- D. Enter

Câu 8. Bài trình chiếu là tập hợp:

- A. Âm thanh
- B. Các trang chiếu
- C. Hình ảnh
- D. Các trang văn bản

Câu 9. Cách mở mẫu bài trình chiếu (Slide DeSign...) ?

- A. Home → DeSign
- B. Home → Slide Layout
- C. Tools → Slide DeSign
- D. View → Slide DeSign

Câu 10. Khi đang làm việc với PowerPoint, muốn thiết lập mẫu bố trí của trang chiếu, ta sử dụng lệnh:

A. View → Slide Layout

B. Home → Layout

C. File → Slide Layout

D. Insert → Slide Layout

Câu 11. Tác dụng của các mẫu bố trí trang chiếu:

A. Là nơi nhập nội dung dạng văn bản

B. Giúp người làm dễ dàng trình bày nội dung một cách nhất quán, thu hút người xem

C. Là để trình bày nội dung chiếu một cách dễ dàng

D. Là để trình bày nội dung chiếu một cách nhất quán

Câu 12. Văn bản trên trang chiếu có tác dụng là:

A. Giúp dễ nhớ nội dung, đẹp mắt, thu hút sự quan tâm của người nghe

B. Tạo ấn tượng

C. Giúp người nghe nhanh chóng tiếp nhận nội dung tóm tắt của trang chiếu

D. Thu hút sự quan tâm

Câu 13. Một bài trình chiếu đẹp, chuyên nghiệp khi có

A. nhiều hình ảnh

B. sự phối hợp hoàn hảo của nội dung, bố cục và màu sắc

C. nhiều chữ

D. nhiều chữ, nhiều hình ảnh

Câu 14. Đây là nhân tố đóng vai trò quan trọng trong việc thiết kế một bài trình chiếu?

A. Nội dung, bố cục

B. Hình ảnh, bố cục

C. Màu sắc, hình ảnh

D. Bố cục, nội dung, màu sắc, hình ảnh.

Câu 15. Sử dụng màu sắc phù hợp sẽ?

A. Tác động đến trực tiếp cảm xúc của người xem

B. Làm cho bài trình chiếu trở nên bắt mắt

C. Làm cho bài trình chiếu trở nên sinh động

D. Làm cho bài trình chiếu trở nên sinh động, bắt mắt, tác động đến cảm xúc của người xem.

Câu 16. Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Ở chế độ trình chiếu, nhấp chuột vào đối tượng, cửa sổ tài liệu liên kết sẽ được mở ra. Đóng cửa sổ tài liệu để trở về trang chiếu.

B. Di chuyển trỏ chuột vào đối tượng trên trang chiếu đã tạo liên kết, nhấp phải chuột rồi chọn Remove Hyperlink để hủy bỏ liên kết.

C. Mặc định PowerPoint cho phép thêm dấu trang vào trang chiếu.

D. Sau khi được chèn vào, ta có thể thực hiện định dạng, di chuyển, xoá bỏ ngay giờ, số trang, nội dung chân trang chiếu.

Câu 17. Muốn trình chiếu trang chiếu hiện tại, trong dãy lệnh Slide Show ta chọn:

A. 
From Beginning

B. 
Broadcast Slide Show

C. 
From Current Slide

D. 
Custom Slide Show ▾

Câu 18. Điền từ (14pt, 20pt, 12pt) vào chỗ chấm (...) theo thứ tự cho phù hợp:

Trên trang chiếu, cỡ chữ thường là từ ...(1)..... trở lên. Có thể sử dụng cỡ chữ khoảng từ ...(2)..... đến ...(3)..... cho nội dung ghi chú, trích dẫn tài liệu tham khảo, số trang.

A. 20pt, 12pt, 14pt.

B. 12pt, 20pt, 14pt.

C. 14pt, 12pt, 20pt.

D. 20pt, 14pt, 12pt.

Câu 19. Điền từ, cụm từ (nền, chữ, độ tương phản) vào chỗ chấm (...) theo thứ tự cho phù hợp. Điều quan trọng nhất về sử dụng màu sắc trên trang chiếu là đảm bảo giữa màu và màu.....

A. độ tương phản; chữ; nền.

B. nền; độ tương phản; chữ

C. chữ; độ tương phản; nền.

D. chữ; nền; độ tương phản.

Câu 20. Sắp xếp các việc dưới đây theo đúng thứ tự thực hiện tạo liên kết đối tượng trên trang chiếu với tài liệu khác.

a) Chọn Insert → Hyperlink.

b) Chọn đối tượng trên trang chiếu muốn tạo liên kết với tài liệu khác.

c) Chọn OK.

d) Trong cửa sổ Insert Hyperlink mở ra, thực hiện chọn tệp tài liệu.

A. b → a → d → c.

B. c → b → a → d

C. b → c → d → a

D. b → a → c → d

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

Học sinh trả lời câu 1, 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Khi định dạng văn bản

a) Đầu trang, chân trang có thể chứa chữ, hình ảnh, hình vẽ đồ họa và số trang (được đánh tự động).

b) Nếu nhập nội dung chân trang, đầu trang, sau đó thực hiện chọn mẫu đầu trang, chân trang thì nội dung đã nhập sẽ bị mất.

c) Chỉ có thể đặt số trang ở phần đầu trang hoặc chân trang.

d) Có thể tự thiết kế đầu trang, chân trang hoặc chọn mẫu có sẵn.

Câu 2. Trong định dạng trang văn bản

a) Khi thêm, bớt, di chuyển các mục, kí hiệu đầu dòng của danh sách liệt kê sẽ được tự động đánh lại phù hợp với sự thay đổi.

b) Khi thực hiện đánh số trang cho văn bản, số trang được đánh tự động và xuất hiện tại vị trí đã chọn trên tất cả các trang của văn bản.

c) Để thêm đầu trang, chân trang ta bắt buộc phải thực hiện chọn Insert → Header & Footer rồi chọn mẫu đầu trang, chân trang được cung cấp sẵn.

d) Nội dung nhập vào phần đầu trang, chân trang có thể là chữ, hình ảnh, hình vẽ đồ họa và sẽ tự động xuất hiện ở tất cả các trang của văn bản.

PHẦN III. Tự luận (3 điểm)

Học sinh trả lời câu 1, 2.

Câu 1. (2 điểm) Hãy nêu các bước mở phần mềm PowerPoint, thực hiện tìm bản mẫu đã được cung cấp sẵn trong phần mềm PowerPoint để tìm bản mẫu

Câu 2. (1 điểm) Hãy điền số thứ tự các bước (từ 1 đến 4) vào cột bên trái để sắp xếp lại các bước chèn số trang vào văn bản sao cho đúng.

Bước	Nội dung
	Nháy chuột chọn lệnh  để hoàn thành việc tạo số trang.
	Chọn đặt số trang ở đầu trang hoặc chân trang (Top of Page hoặc Bottom of Page) rồi chọn vị trí bên trái, bên phải hoặc ở giữa.
	Trong nhóm lệnh Header and Footer chọn lệnh Page Number.
	Nháy chuột chọn Insert.